

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LÊ CHÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh P

Bản án số: 75/2023/HS-ST
Ngày 20-6-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LÊ CHÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Lợi

Ông Nguyễn Trí

Thư ký phiên tòa: Bà Lương Thị Thu Hà - Thư ký Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Bích Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 80/2023/TLST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 319/2023/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Lương Đình P, sinh năm 1988 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn V, xã T, huyện L, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Văn Đ và bà H; có vợ là Phạm Thị H (đã ly hôn) ; có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ ngày 17/3/2023; tạm giam ngày 22/3/2023; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 17/3/2023, Tổ công tác Công an phường D làm nhiệm vụ tuần tra tại khu vực Bệnh viện Đa Khoa Quốc Tế Hải Phòng (số 124 Đ, quận L, thành phố Hải Phòng) thì phát hiện Lương Đình P có biểu hiện nghi vấn về ma túy tại nhà vệ sinh tầng 1 của bệnh viện. Tổ công tác đã tiến hành kiểm tra, thu giữ tại túi quần bên trái P đang mặc có 02 túi nilon kích thước 02x02 cm chứa tinh

thể màu trắng nghi là ma túy. Tổ công tác đã đưa P và vật chứng về trụ sở Công an phường D lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Ngoài ra, Tổ công tác còn thu giữ của P số tiền 130.000 đồng.

Tại Kết luận giám định số 266/KL-KTHS(MT) ngày 21/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Mẫu tinh thể trong gói nilon màu trắng thu giữ của Lương Đình P là ma túy, có khối lượng 0,28 gam, là loại: Heroine.

Tại Cơ quan điều tra, Lương Đình P khai: Do nghiện ma túy, khoảng 09 giờ 30 phút ngày 17/3/2023, P đi xe buýt từ nhà ở thôn Bằng Viên, xã Toàn Thắng, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng đến khu vực Cầu Niệm, rồi tiếp tục thuê xe ôm của một người không quen biết chở tới khu vực bờ mương Cầu Tre, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng để tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây, P gặp một nam giới không quen biết, đưa cho người này 320.000 đồng để nhờ mua ma túy hộ, trong đó có 300.000 đồng là tiền mua ma túy, 20.000 đồng là tiền công. Nam giới nhận tiền rồi đi đâu không rõ, khoảng 02 phút sau nam giới quay lại đưa cho P 02 túi nilon màu trắng bên trong chứa ma túy. P nhận và cất ma túy vào túi quần phía trước bên trái. P thuê xe ôm của một người không quen biết chở đến Bệnh viện Đa Khoa Quốc Tế Hải Phòng, rồi vào nhà vệ sinh tại tầng 1 của bệnh viện để sử dụng ma túy thì bị Tổ công tác phát hiện, bắt giữ và thu giữ vật chứng nêu trên.

Đối với người mua ma túy hộ cho P và người lái xe ôm chở P đi mua ma túy, P không xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân không có cơ sở để điều tra làm rõ.

Bản Cáo trạng số 89/CT-VKSLC ngày 26/5/2023, Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân đã truy tố bị cáo Lương Đình P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Lương Đình P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo Lương Đình P và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Lương Đình P mức án tù 18 đến 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có công việc thu nhập ổn định và tài sản riêng nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong số 266MT/PC09 đựng số

ma túy còn lại sau giám định cùng vỏ bao bì; trả lại cho bị cáo số tiền 130.000 đồng.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Lê Chân, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện là đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về căn cứ xác định tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo:

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, báo cáo bắt giữ của lực lượng công an, kết luận giám định, vật chứng thu giữ, tài liệu khác có trong hồ sơ thể hiện: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 17/3/2023, tại khu vực Bệnh viện Đa Khoa Quốc Tế Hải Phòng (số 124 Đ, quận L, thành phố Hải Phòng), Lương Đình P bị bắt quả tang khi đang cất giữ trái phép ma túy có khối lượng 0,28 gam là loại heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo đã thỏa mãn cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân quận L, thành phố Hải Phòng truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Tính chất của vụ án là nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm, xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo nhận thức rõ tác hại của ma túy nhưng coi thường pháp luật, cất giấu ma túy để sử dụng. Bản thân bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, do vậy cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tiền án, tiền sự. Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của mình nên xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt áp dụng đối với bị cáo: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, đặc điểm nhân thân của bị cáo và với khối lượng ma túy tàng trữ như đã phân tích, Hội đồng xét xử thấy rằng hình phạt áp dụng đối với bị cáo ở mức trên khởi điểm của khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự, bị cáo có thể bị phạt bổ sung là phạt tiền. Bị cáo không có công việc thu nhập ổn định và không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng:

[8] Đối với số ma túy còn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tổ tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Đối số tiền 130.000 đồng thu giữ của bị cáo, xét không liên quan đến hành vi phạm tội nên căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tổ tụng hình sự trả lại cho bị cáo nhưng tiếp tục tạm giữ số tiền 130.000 đồng để đảm bảo thi hành án phần án phí.

- Về án phí:

[10] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Lương Đình P 18 (mười tám) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 17 tháng 3 năm 2023.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tổ tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong đựng lượng ma túy cùng vỏ bao bì còn lại sau giám định có số 266MT/PC09.

Trả lại bị cáo số tiền 130.000 đồng thu giữ của bị cáo, nhưng cần tạm giữ số tiền 130.000 đồng để đảm bảo thi hành án khoản tiền án phí đối với bị cáo.

(Theo biên bản giao, nhận tài sản, vật chứng ngày 26 tháng 5 năm 2023 giữa Công an quận L và Chi cục Thi hành án dân sự quận L, thành phố Hải Phòng; uỷ nhiệm chỉ ngày 26/5/2023).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo; UBND nơi bị cáo cư trú;
- VKSND thành phố;
- VKSND quận Lê Chân;
- Công an quận Lê Chân;
- Phòng PV06; PC10;
- THA hình sự;
- Chi cục THADS quận Lê Chân;
- Sở tư pháp;
- Trại tạm giam CA tp Hải Phòng;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ngọc Hà